

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LAI CHÂU  
Số: **25**/2020/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc  
Lai Châu, ngày **03** tháng **7** năm 2020

|                          |                      |
|--------------------------|----------------------|
| SỞ TƯ PHÁP TỈNH LAI CHÂU |                      |
| CÔNG                     | Số: <b>790</b>       |
| VĂN                      | Ngày: <b>16/7/20</b> |
| ĐẾN                      | Chuyên: .....        |

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý hoạt động**  
**Khí tượng, thủy văn trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*  
*Căn cứ Luật Khí tượng thủy văn năm 2015;*  
*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015*  
*Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai năm 2013;*  
*Căn cứ Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn;*  
*Căn cứ Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khí tượng thủy văn;*  
*Căn cứ Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;*  
*Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BTNMT ngày 16/5/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định các bộ dữ liệu, chuẩn dữ liệu và xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu Khí tượng thủy văn quốc gia;*  
*Căn cứ Quyết định số 03/2020/QĐ-TTg ngày 13/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai;*  
*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý hoạt động Khí tượng, thủy văn trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

*(Có Quy chế cụ thể kèm theo)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2020.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thành phố; Giám đốc Đài khí tượng thủy văn tỉnh; Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Cục Ktr VBQPPL- Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Báo, Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, Kt4.

Báo cáo

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Trần Tiến Dũng

## QUY CHẾ

**Phối hợp quản lý hoạt động Khí tượng, thủy văn trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 25/2020/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)*

### Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về trách nhiệm công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quản lý và thực hiện nhiệm vụ về hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động khí tượng thủy văn (*quan trắc, quản lý, khai thác, sử dụng số liệu khí tượng thủy văn, ...*) trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

#### **Điều 3. Mục tiêu phối hợp**

1. Thiết lập cơ chế phối hợp đồng bộ và quy định trách nhiệm phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan trong quản lý và thực hiện nhiệm vụ khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

2. Nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực khí tượng thủy văn.

3. Hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ, cung cấp và trao đổi thông tin khí tượng thủy văn nhằm từng bước hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu khí tượng, thủy văn phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh, công tác lập quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, dự báo, cảnh báo, phòng, chống giảm nhẹ thiên tai trên địa bàn tỉnh.

#### **Điều 4. Nguyên tắc phối hợp**

1. Bảo đảm sự quản lý thống nhất, hiệu quả, có sự phân công trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc chủ trì, phối hợp quản lý hoạt động khí tượng, thủy văn.

2. Việc phối hợp thực hiện phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao của các cơ quan, đơn vị bảo đảm triển khai đầy đủ, chặt chẽ quy định, tuân thủ các quy định của Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Việc phối hợp, trao đổi thông tin trong lĩnh vực khí tượng thủy văn phải thực hiện thường xuyên, nhằm phục vụ tốt công tác quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn theo quy định pháp luật.

4. Bảo đảm yêu cầu về chuyên môn, chất lượng và thời gian phối hợp.

5. Việc phối hợp không làm ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 5. Nội dung phối hợp**

1. Nghiên cứu, đánh giá các điều kiện khí tượng thủy văn; đánh giá đặc điểm khí hậu trên địa bàn tỉnh phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng; quan trắc, dự báo khí tượng thủy văn phục vụ phòng chống và giảm nhẹ thiên tai.

2. Xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới khí tượng thủy văn chuyên dùng của tỉnh (*trạm khí tượng thủy văn phục vụ mục đích riêng như thủy điện, phát triển nông nghiệp, phòng chống thiên tai, ...*).

3. Quản lý, bảo vệ hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn Quốc gia trên địa bàn tỉnh.

4. Tham mưu UBND tỉnh cấp, gia hạn, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn đối với tổ chức, cá nhân theo quy định của Luật Khí tượng thủy văn.

5. Tổ chức thẩm định, thẩm tra, đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội.

6. Xây dựng quản lý, lưu trữ thông tin, cơ sở dữ liệu khí tượng, thủy văn trên địa bàn tỉnh.

7. Nâng cao chất lượng trong việc phát báo, dự báo, thu nhận các bản tin khí tượng thủy văn giữa Đài khí tượng thủy văn tỉnh với các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan thông tin truyền thông của tỉnh.

8. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo về khí tượng thủy văn; xử lý vi phạm pháp luật về hoạt động công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng và các trường hợp vi phạm khác về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

9. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về khí tượng thủy văn cho cán bộ quản lý các cấp và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh.

10. Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ tiên tiến vào lĩnh vực khí tượng thủy văn: Điều tra cơ bản đánh giá nắm bắt tình hình diễn biến của khí hậu, thủy văn trên địa bàn tỉnh, tần suất bão, lũ lụt, dự báo sự xuất hiện lũ quét và các hiện tượng

thiên nhiên nguy hiểm; đề xuất phương án phòng, chống, khắc phục tác hại do thiên tai gây ra.

## **Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị**

### **1. Sở Tài nguyên và Môi trường**

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện quy định của pháp luật về khí tượng thủy văn.

b) Tham mưu UBND tỉnh cấp, gia hạn, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

c) Quản lý hoạt động quan trắc, dự báo, cảnh báo, thông tin, dữ liệu và hoạt động cung cấp dịch vụ khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh; theo dõi, đánh giá việc khai thác, sử dụng tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn phục vụ phát triển kinh tế xã hội, phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

d) Chủ trì, tổ chức thẩm định, thẩm tra, đánh giá và chịu trách nhiệm về việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội theo quy định.

đ) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới khí tượng thủy văn chuyên dùng của tỉnh; quản lý việc quan trắc, thu thập, truyền tin và lưu giữ tài liệu về các yếu tố khí tượng thủy văn của trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn.

e) Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về khí tượng thủy văn; xử lý theo thẩm quyền các vi phạm về hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn; thẩm định tiêu chuẩn kỹ thuật của công trình, thiết bị đo của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng, thiết bị quan trắc, định vị sét do địa phương xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

f) Phối hợp với các cơ quan có liên quan tuyên truyền, phổ biến thông tin, kiến thức, văn bản quy phạm pháp luật về khí tượng thủy văn nhằm nâng cao nhận thức về lĩnh vực khí tượng thủy văn cho cán bộ quản lý các cấp và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh.

g) Quản lý, lưu trữ thông tin, dữ liệu; xây dựng cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 1, Điều 5 của Thông tư 07/2016/TT-BTNMT ngày 16/5/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định các bộ dữ liệu, chuẩn dữ liệu và xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn quốc gia.

h) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tổng hợp nhu cầu và lập dự toán ngân sách nhà nước và các nguồn khác hàng năm đảm bảo thực hiện Chương trình, kế hoạch, quy hoạch, nhiệm vụ, đề án và dự án thuộc lĩnh vực khí tượng thủy văn phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

### **2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

a) Theo dõi và chỉ đạo chủ đập, hồ chứa thủy lợi thuộc trường hợp phải quan trắc khí tượng thủy văn theo quy định tại khoản 1, 2 và 3, Điều 1 của Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn.

b) Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài Khí tượng thủy văn tỉnh thu thập, cập nhật và tổng hợp các thông tin, số liệu về các hiện tượng thời tiết cực đoan ảnh hưởng đến lâm nghiệp, nông nghiệp và nuôi trồng thủy văn; trên cơ sở đó, báo cáo và đề xuất, kiến nghị UBND tỉnh các biện pháp ứng phó, khắc phục.

c) Tiếp nhận các bản tin dự báo, cảnh báo về khí tượng thủy văn do Đài Khí tượng thủy văn tỉnh cung cấp, xử lý thông tin theo chức năng để chỉ đạo kịp thời sản xuất nông, lâm nghiệp và nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh.

d) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài khí tượng thủy văn tỉnh xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới khí tượng thủy văn chuyên dùng phục vụ sản xuất nông nghiệp, công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

### 3. Sở Công Thương

a) Tiếp nhận các dự báo, cảnh báo về khí tượng thủy văn do Đài khí tượng thủy văn tỉnh cung cấp để chỉ đạo vận hành các hồ chứa thủy điện theo thẩm quyền.

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc thẩm định đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn phục vụ thiết kế xây dựng các dự án thủy điện trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điều 22, Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 và khoản 9, Điều 1, Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016; quản lý việc quan trắc, cung cấp thông tin, dữ liệu quan trắc khí tượng thủy văn của chủ đập, hồ chứa công trình thủy điện thuộc trường hợp phải quan trắc khí tượng thủy văn và cung cấp thông tin về khí tượng thủy văn theo quy định tại khoản 1, 2 và 3, Điều 1 của Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ.

### 4. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài khí tượng thủy văn tỉnh đề xuất UBND tỉnh nhiệm vụ, đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ về khí tượng thủy văn.

b) Tham gia kiểm tra, thẩm định tiêu chuẩn kỹ thuật của công trình, thiết bị đo của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng; thiết bị quan trắc, định vị sét do địa phương xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

### 5. Sở Văn hóa, thể thao và du lịch

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tuyên truyền phổ biến, thông tin, kiến thức, văn bản quy phạm pháp luật về khí tượng thủy văn cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, Nhân dân các dân tộc trong tỉnh và các đơn vị kinh doanh cấp treo phục vụ hoạt động tham quan, du lịch trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc thẩm định đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn phục vụ thiết kế xây dựng các dự án cấp treo phục vụ hoạt động tham quan, du lịch; quản lý việc quan trắc, cung cấp thông tin, dữ liệu quan trắc khí tượng thủy văn của chủ đầu tư dự án cấp treo phục vụ hoạt động tham quan, du lịch theo quy định tại khoản 1, 2 và 3, Điều 1 của Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn.

#### 6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp kế hoạch đầu tư, tham mưu UBND tỉnh phân bổ vốn đầu tư công đầu tư xây dựng các trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng và hoạt động khí tượng thủy văn khác của tỉnh phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu của tỉnh.

b) Khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng, thủy văn phục vụ công tác tham mưu cho Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh trong công tác chỉ đạo, điều hành, lập quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh.

#### 7. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ về khí tượng, thủy văn đã được UBND tỉnh phê duyệt và thực hiện quyết toán nguồn kinh phí đã giao theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

#### 8. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, thẩm định các chương trình, dự án về khí tượng thủy văn có ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn; tổ chức thực hiện các dự án đầu tư về công nghệ thông tin trong lĩnh vực khí tượng thủy văn do UBND tỉnh giao.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài khí tượng thủy văn tỉnh, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đăng tải thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, thông tin về phòng chống, giảm nhẹ thiên tai, an toàn cứu nạn, cứu hộ và các thông tin khẩn cấp khác trên địa bàn tỉnh theo quy định pháp luật.

#### 9. Sở Xây dựng

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thành phố nơi có công trình khí tượng thủy văn để cấp giấy phép xây dựng không ảnh hưởng đến hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 và khoản 5, Điều 1, Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn.

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc quy hoạch phát triển mạng lưới trạm quan trắc khí tượng thủy văn đảm bảo phù hợp với quy hoạch đô thị, quy hoạch vùng liên huyện, quy hoạch vùng huyện, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch phát triển điểm dân cư nông thôn.

10. Văn phòng Thường trực Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

a) Tiếp nhận bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; kịp thời tham mưu Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo, chỉ huy triển khai thực hiện các biện pháp ứng phó thiên tai; nội dung văn bản phù hợp với nội dung bản tin dự báo, cảnh báo, thực tế diễn biến thiên tai tại địa phương.

b) Phối hợp với Đài khí tượng thủy văn tỉnh đánh giá việc khai thác, sử dụng tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

#### 11. Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Lai Châu

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định và chịu trách nhiệm về hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng ở địa phương; tiếp nhận, quản lý, lưu trữ và cung cấp thông tin, dữ liệu quan trắc khí tượng thủy văn do Chủ các trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng cung cấp theo quy định tại khoản 1, khoản 3, Điều 1 của Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016.

b) Chủ động ứng dụng tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới vào lĩnh vực dự báo, điều tra cơ bản khí tượng, thủy văn; nâng cao chất lượng trong việc phát báo, dự báo, thu nhận các bản tin khí tượng thủy văn. Cảnh báo kịp thời các hiện tượng khí hậu thời tiết nguy hiểm, lập nhóm zalo để gửi cảnh báo đến Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Sở Tài nguyên và môi trường, Đài phát thanh truyền hình tỉnh, Báo Lai Châu, Cổng thông tin điện tử tỉnh,... theo quy định của Chính phủ. Bản tin cảnh báo, dự báo được cung cấp trong thời gian chậm nhất 15 phút kể từ thời điểm hoàn

thành bản tin dự báo, cảnh báo gần nhất; đồng thời thu nhận thông tin dữ liệu, cảnh báo bổ sung kịp thời thông tin về các hiện tượng thời tiết nguy hiểm theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

c) Phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan tổ chức thẩm tra mức độ đầy đủ, độ chính xác các số liệu khí tượng thủy văn được sử dụng trong xây dựng quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh.

d) Chủ động, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thành phố xác định hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn ngoài thực địa, cắm mốc, công bố để phối hợp quản lý, bảo vệ công trình khí tượng thủy văn quốc gia ngăn; kịp thời ngăn chặn các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại Điều 8 Luật khí tượng thủy văn. Thực hiện các hoạt động tư vấn, dịch vụ về khí tượng thủy văn theo quy định của pháp luật.

đ) Quản lý, lưu trữ thông tin, dữ liệu; xây dựng cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn thuộc phạm vi quản lý; chịu trách nhiệm cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin, số liệu về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh để phục vụ công tác tham mưu chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh, công tác lập quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai; xác nhận nguồn gốc thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn cho các tổ chức, cá nhân sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn vào mục đích hợp pháp trên địa bàn theo quy định; phối hợp Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng phương án phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh.

## 12. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lai Châu

a) Tổ chức tuyên truyền, phát tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn do hệ thống dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn quốc gia, Đài Khí tượng thủy văn tỉnh cung cấp trong chương trình thời sự gần nhất của Đài; thông tin về biến đổi khí hậu phục vụ phòng, chống thiên tai, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Phối hợp với Đài khí tượng thủy văn Khu vực, Đài khí tượng thủy văn tỉnh, các sở, ngành có liên quan xây dựng các chương trình phát thanh, truyền hình để tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng về khí tượng thủy văn và khai thác hiệu quả tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, thông tin về biến đổi khí hậu.

## 13. UBND các huyện, thành phố

a) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn theo chỉ đạo của UBND tỉnh, hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường; theo dõi việc chấp hành pháp luật về khí tượng, thủy văn của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

b) Theo dõi chặt chẽ các bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trên các

phương tiện thông tin đại chúng kịp thời chỉ đạo các hoạt động sản xuất và đời sống của nhân dân trên địa bàn. Khi nhận được dự báo, cảnh báo thiên tai từ UBND tỉnh, Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh; chỉ đạo Đài phát thanh truyền hình cấp huyện thực hiện các quy định truyền tin về thiên tai có liên quan trực tiếp đến địa phương; chỉ đạo UBND cấp xã tuyên truyền, phổ biến đến cộng đồng dân cư; huy động lực lượng để phòng ngừa, ứng phó và khắc phục thiệt hại trên địa bàn.

c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm pháp luật về khí tượng thủy văn theo quy định; tham gia bảo vệ công trình khí tượng thủy văn, giải quyết khiếu nại, tố cáo về khai thác, bảo vệ công trình khí tượng thủy văn trên địa bàn theo thẩm quyền.

đ) Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai tại địa phương.

### **Chương III**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 7. Trách nhiệm thi hành**

1. Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ban ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý và nhiệm vụ theo Quy chế này.

2. Hàng năm, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường về tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh theo quy định.

#### **Điều 8. Điều khoản thi hành**

Trong quá thực hiện nếu phát sinh vướng mắc thì các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Tiến Dũng**